TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5- SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HS-ST
Ngày 29-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5- SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Sơn La

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ứng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bàn Thị Huệ

2. Ông Vì Văn Đạo

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Cầm Văn Duy, Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam khu vực Phù Yên - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy Ngân, Kiểm sát viên.

Cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Cầm Văn Duy và ông Lò Trung Kiên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La và điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam khu vực Phù Yên - Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 15/01/1992 Nơi cư trú: Bản K, xã T, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Đinh Văn T, sinh năm: 1963, con bà Đinh Thị Đ, sinh năm 1965; có vợ đã ly hôn; có 02 con: con lớn nhất 08 tuổi, con nhỏ nhất 06 tuổi; Tiền án: Có 1 tiền án, ngày 30/12/2022, Toà án nhân dân huyện Phù Yên xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội đánh bạc, bị can chấp hành xong ngày 30/12/2024 (chưa được xoá án tích); tiền sự:

Không; nhân thân: Ngày 10/8/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Chấp hành xong ngày 13/7/2019 (đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 BLHS).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tam giam từ ngày 06/7/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực Phù Yên – Sơn La cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn S; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 01/01/1999; Nơi sinh: xã M, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản C, xã T, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Cháu Văn K (đã chết), con bà Lò Thị L, sinh năm: 1984; có vợ là Thào Thị D, sinh năm 2002; bị cáo có 01 con 02 tuổi; Tiền án: có 01 tiền án, ngày 19/7/2023 TAND huyện Phù Yên xử phạt Lò Văn S 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Chưa chấp hành xong hình phạt; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tam giam từ ngày 06/7/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực Phù Yên – Sơn La cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Văn H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Bản K, xã T, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 06/7/2025, Tổ công tác Công an xã Suối Tọ, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại bản Suối Ngang, xã Suối Tọ phát hiện Lò Văn S điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, BKS 26B1-318.28 chở theo Đinh Văn H đi từ hướng bản Suối Ngang, xã Suối Tọ đi xã Phù Yên có biểu hiện nghi vấn đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, Đinh Văn H tự giác lấy từ trong lòng bàn tay phải ra 01 *(một)* gói nilon màu hồng, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng nghi là ma tuý *(Heroine)* giao nộp cho tổ công tác. H và S khai nhận số chất bột màu trắng là Heroine của H và S góp tiền mua, mục đích tàng trữ để sử dụng chung do nghiện ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và áp giải đối tượng đến Công an xã Phù Yên để điều tra làm rõ.

Ngày 06/7/2025, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, gồm Giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên VKSND Khu vực 5 và sự có mặt của Đinh Văn H, Lò Văn S, người chứng kiến tiến hành mở niêm phong, cân tịnh số chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Đinh Văn H và Lò Văn S. Kết quả: Số chất bột màu trắng trong gói nilon màu hồng có khối lượng 0,127 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu H1 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 762, ngày 10/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận*: "Mẫu ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,127 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,127 gam, loại Heroine. Mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định".*

Mở rộng điều tra ngày 04/7/2025, Đinh Văn H và Lò Văn S đã sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã phối hợp với trung tâm y tế khu vực Phù Yên, tiến hành lấy mẫu xét nghiệm chất ma tuý đối với Đinh Văn H và Lò Văn S, kết quả dương tính. Tuy nhiên, H và S không thuộc diện đối tượng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, quản lý sau cai, cai nghiện bắt buộc. Do vậy, không có căn cứ xử lý Đinh Văn H và Lò Văn S về tội sử dụng trái phép chất ma tuý quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Ngày 06/7/2025, Công an xã Suối Tọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Văn H và Lò Văn S về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP, bằng hình thức phạt cảnh cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đinh Văn H, Lò Văn S khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 06/7/2025, Đinh Văn H điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng BKS: 26B1-318.28 đến tìm Lò Văn S rủ S đi xã Suối Tọ, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy về cùng nhau sử dụng, S đồng ý. Do H không có tiền nên cả hai thống nhất S sẽ bỏ tiền ra mua ma túy trước, H sẽ trả lại tiền cho S sau. Sau đó, H, S thay nhau điều khiển xe máy đi bản Suối Ngang, xã Suối Tọ tìm mua ma túy. Tại khu vực bản Suối Ngang, H và S nhìn thấy một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang dừng xe cạnh đường thì H bảo S xuống xe đi hỏi mua ma túy. S đi đến gặp và đưa cho người đàn ông dân tộc Mông 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng hỏi mua ma túy. Người đàn ông đi đâu đó khoảng 30 phút sau, quay lại đưa cho S 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng. Mua được ma túy, S đưa cho H cầm trong lòng bàn tay phải, rồi S điều khiển xe máy chở H đi về nhà, khi đi đến bản Suối Ngang, xã Suối Tọ thì gặp Tổ công tác Công an xã Suối Tọ kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang và lập biên bản thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-KV5 ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Sơn La truy tố các bị cáo Đinh Văn H, Lò Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025 tuyên phạt bị cáo Đinh Văn H từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2025 là ngày bắt, tạm giữ đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025 tuyên phạt bị cáo Lò Văn S từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp với hình phạt của bản án trước về tội Trộm cắp tài sản là 15 tháng tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 2 bản án là từ 57 tháng tù đến 63 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2025 là ngày bắt, tạm giữ đối với bị cáo. Bị cáo được trừ 04 ngày tạm giữ của bản án trước (Bản án số 57/2023/HSST, ngày 19/7/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Đinh Văn H, Lò Văn S.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì do Bưu chính Việt Nam phát hành được niêm phong theo quy định, bên trong gồm có: 01 (một) mảnh nilon màu hồng. Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe loại Sirius, BKS 26B1-318.28, màu sơn trắng cho anh Đinh Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

Ý kiến của các bị cáo Đinh Văn H, Lò Văn S tự bào chữa: Các bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo nhận thức hành vi của các bị cáo là sai, mong hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Tòa án xét xử vắng mặt người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Tại phiên toà các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Sơn La. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 06/7/2025 các bị cáo Đinh Văn H, Lò Văn S đã cất giấu 0,127 gam, loại Heroine để sử dụng Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 có mức phạt tù từ 03 năm đến 05 năm.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, vai trò và nhân thân của các bị cáo Đinh Văn H, Lò Văn S:

- Các bị cáo mua và cất giấu trái phép 0,127 gam, loại Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả của hành vi, nhưng các bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm với động cơ mục đích cá nhân.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết còn nhiều hạn chế, bị cáo Đinh Văn H có bố đẻ là Đinh Văn T là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba. Nên các bị cáo Đinh Văn H, Lò Văn S được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Bị cáo Đinh Văn H có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 là tái phạm.

Bị cáo Lò Văn S có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 là tái phạm. Tại bản án số 57/2023/HS-ST ngày 19/7/2023 TAND huyện Phù Yên xử phạt Lò Văn S 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội Trộm cắp

tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015; đến ngày 06/7/2025 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đang trong thời gian thử thách của án treo, do đó căn cứ vào khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án số 57/2023/HS-ST ngày 19/7/2023 TAND huyện Phù Yên xử phạt Lò Văn S 15 tháng tù.

- Xét về vai trò đồng phạm của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án các bị cáo Đinh Văn H, Lò Văn S là đồng phạm, thuộc đồng phạm giản đơn; trong đó bị cáo H là người khởi xướng rủ bị cáo S đi mua ma túy về sử dụng, bị cáo S là người thực hành tích cực, sau khi nghe H rủ đã đồng ý và cùng nhau đi tìm và bỏ số tiền 200.000đ mua ma túy. Vì vậy cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo.

- Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo Đinh Văn H đã từng bị Tòa án xét xử hai lần về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với mục đích cá nhân. Bị cáo Lò Văn S đã từng bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS chưa chấp hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với mục đích cá nhân.

Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

[5] Các bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản", do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn đinh, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (Một) phong bì do Bưu chính Việt Nam phát hành được niêm phong theo quy định bên trong gồm có 01 (một) mảnh nilon màu hồng là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 xe môtô Yamaha, loại xe loại Sirius, BKS 26B1-318.28, màu sơn trắng quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô thuộc sở hữu hợp pháp của anh Đinh Văn H. Ngày 06/7/2025, H đến mượn chiếc xe của Đinh Văn H đi mua đồ sinh

hoạt cá nhân, anh H hoàn toàn không biết hành vi phạm tội của H nên cần trả lại cho anh Đinh Văn H. Vì vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với người đã trực tiếp bán ma túy cho các bị cáo, HĐXX xét thấy hành vi mua bán đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý hình sự, nhưng quá trình điều tra không xác định được đối tượng nên không có căn cứ để xử lý ở vụ án này, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[10] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do vậy Tòa án cần xem xét miễn án phí cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025

- Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn H, Lò Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2025 là ngày bị cáo bị bắt.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn S 42 (Bốn mươi hai) tháng tù.

- Áp dụng khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 tổng hợp hình phạt chung 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 57/2023/HS-ST ngày 19/7/2023 TAND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Buộc bị cáo Lò Văn S phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 57 tháng tù, được khấu trừ 4 ngày tạm giữ tại bản án trước, bị cáo còn phải chấp hành 56 tháng 26 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2025 là ngày bị cáo bị bắt.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì do Bưu chính Việt Nam phát hành được niêm phong theo quy định bên trong gồm có 01 (một) mảnh nilon màu hồng.

- Trả lại cho anh Đinh Văn H 01 xe môtô Yamaha, loại xe loại Sirius, BKS 26B1-318.28, màu sơn trắng.

Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 17/9/2025 giữa Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 – Sơn La.

3. Về Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Đinh Văn Hoàng, Lò Văn Sơi.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/9/2025). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có QL&NV liên quan;
- VKSND KV 5 - Sơn La;
- Phòng THADS KV5 - Sơn La;
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng HSNV CA tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Phân trại TGKV Phù Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ứng Văn Cường